

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có di sản văn hóa phi vật thể được đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và Cục trưởng Cục Di sản văn hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia gồm 07 di sản văn hóa phi vật thể có tên trong Danh mục kèm theo Quyết định này.

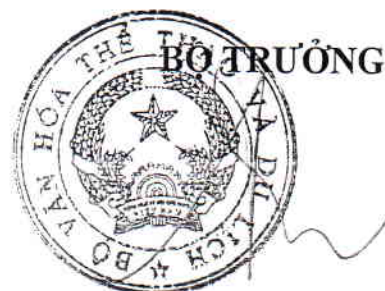
Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi có di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia tại Điều 1 Quyết định này, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, thực hiện việc quản lý nhà nước đối với di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức, cá nhân có liên quan tới di sản văn hóa phi vật thể có tên trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Ư*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, DSVH, HTP.40.



Hoàng Tuấn Anh

Danh mục

Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

(Ban hành theo Quyết định số: 829 /QĐ-BVHTTDL

ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Số TT	Tên di sản văn hóa phi vật thể	Loại hình	Địa điểm
1	Nghề thủ công tre, trúc Xuân Lai	Nghề thủ công truyền thống	Xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
2	Lễ hội Nghinh Ông	Lễ hội truyền thống	Xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
3	Lễ hội Cầu Ngư	Lễ hội truyền thống	Thành phố Đà Nẵng
4	Lễ hội truyền thống Nữ tướng Lê Chân	Lễ hội truyền thống	Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
5	Lễ hội Trương Định	Lễ hội truyền thống	Thị xã Gò Công, xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang
6	Chữ viết cổ của người Thái	Tiếng nói, chữ viết	Tỉnh Sơn La
7	Văn hóa Chợ nổi Cái Răng	Tập quán xã hội và tín ngưỡng	Quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ